TOÀ ÁN ND TP THÁI NGUYÊN **TỈNH THÁI NGUYÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 552 /2020/QĐST-HNGĐ	*Thái Nguyên, ngày 16 tháng 9 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số: 577 /TLST-HNGĐ ngày 31 tháng 7 năm 2020, giữa:

+Nguyên đơn**: Anh Phạm Văn Trung,** sinh năm 1970;

ĐKHK và ở: Xóm Nam Hưng (xã Nam Tiến cũ), xã Tân Cương, thành phố Thái Nguyên;

+ Bị đơn: **Chị Trần Thanh Kiều,** sinh năm 1977;

ĐKHK: Xóm Nam Hưng (xã Nam Tiến cũ), xã Tân Cương, thành phố Thái Nguyên;

Nơi ở: Xóm Soi Vàng, xã Tân Cương, thành phố Thái Nguyên;

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 51,55,58,81,82,83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Điều 146, Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25 tháng 11 năm 2015; Nghị quyết số 326 /2016/UBTV QH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 9 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 9 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1.Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Phạm Văn Trung và chị Trần Thanh Kiều;

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

+Về quan hệ hôn nhân: Anh Trung và chị Kiều xác định tình cảm vợ chồng không còn và thuận tình ly hôn;

+Về con chung: Anh Trung trực tiếp nuôi dưỡng con chung là Phạm Nhật M, sinh ngày 10/5/2003 đến khi trưởng thành hoặc có sự thay đổi khác. Chị Kiều đi lại thăm nom chăm sóc con chung theo quy định (người con lớn đã trưởng thành);

Về cấp dưỡng nuôi con: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết;

+Về tài sản chung, nợ chung: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

+Về án phí: Anh Trung tự nguyện nộp 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm để nộp vào Ngân sách Nhà nước (chuyển từ Tiền tạm ứng án phí- lệ phí sang, theo biên lai thu số 000 3343 ngày 31/7/2020); Hoàn trả anh Trung 150.000đ tiền tạm ứng án phí còn lại;

3**.**Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- VKSND TPTN;
- TAND tỉnh TN;
- T.H.A DS TPTN;
- Các đương sự;
- UBND xã Tân Cương, TP Thái Nguyên;
-Lưu HS;

THẨM PHÁN

Hoàng Thúy Kiên